

Số: 24/TM-KHVL

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Nhà cung cấp

Căn cứ Hợp đồng nghiên cứu khoa học công nghệ số 103/HĐ-VHL ngày 29/12/2023 giữa Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và Viện Khoa học vật liệu về việc thực hiện nội dung nghiên cứu đề tài “Nghiên cứu chế tạo hệ thuốc trừ sâu sinh học Spinosad trên cơ sở Chitosan và hạt nano hấp thụ UV”, mã số: UDPTCN.02/24-26.

Hiện tại, Viện Khoa học vật liệu đang xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm vật tư, hóa chất năm 2025 cho đề tài mã số UDPTCN.02/24-26.

Viện Khoa học vật liệu kính mời Nhà cung cấp báo giá vật tư hóa chất theo các nội dung sau:

- Danh mục báo giá: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm (Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển,... Bên mua không phải trả thêm bất kỳ một chi phí nào).
- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán, kinh phí mua sắm.
- Thời hạn gửi báo giá: Trước 14 giờ 00 phút ngày 04/04/2025.
- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng Tiếng Việt (Mẫu báo giá theo Phụ lục đính kèm).
- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng (đã ký, đóng dấu).
- Địa điểm nhận báo giá: Phòng Quản lý tổng hợp - Viện Khoa học vật liệu - 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: 0243 7568870.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, H1.



VIỆN TRƯỞNG

Trần Đại Lâm

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thư mời báo giá số 24/TM-KHVL ngày 27/3/2025)

Kính gửi: Viện Khoa học vật liệu - 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Công ty/Cửa hàng chúng tôi kính gửi Quý Viện báo giá sau:

STT	Tên vật tư, hóa chất	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (QG, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị	Số lượng	Mã HS	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Spinosad						Độ tinh khiết: 92% min	kg	1			
2	Chitosan						Khối lượng phân tử: 50000-190000Da Độ Deacetylation: 75% min Độ nhớt trong dung dịch acetic 1%: 300 cps max	Lọ 250g	2			
3	Alginate sodium salt						Độ nhớt dung dịch 1% trong nước: 15-25 cps pH (1% trong nước) = 6.5-8.5	Lọ 250g	1			
4	Sodium carboxymethyl cellulose						Khối lượng phân tử trung bình: 700000 Da	Lọ 100g	1			
5	Bentonite						Độ giảm khối lượng sau sấy <8%pH (2g/100 ml) = 7-9	Lọ 500g	1			
6	2-Hydroxy-4-methoxybenzophenone						Độ tinh khiết: 98% min	Lọ 100g	1			
7	Poly(ethylene glycol)						Khối lượng phân tử 400	Lọ 250g	1			



STT	Tên vật tư, hóa chất	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (QG, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị	Số lượng	Mã HS	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
							pH (5% trong nước) = 4.5-7.5					
8	Triton X-100						Độ nhớt: 243-291 cps	Chai 500 ml	1			
9	2-Propanol						Độ tinh khiết: 99.5% min	Chai 500 ml	1			
10	Alkyl naphthalene sulfonate sodium salt						Độ tinh khiết: 90% min	Lọ 500g	1			
11	Acetic acid						Độ tinh khiết: 99% min	Chai 500 ml	1			
12	Ethanol						Độ tinh khiết: 99.5% min	Chai 1L	1			
13	Aceton						Độ tinh khiết: 99.5% min	Chai 1L	1			
14	Dichloromethane						Độ tinh khiết: 99.5% min	Chai 500 ml	1			
15	Pluronic P-123						Khối lượng phân tử: Mn=5800	Chai 250 ml	2			
16	Tween 20						Hàm lượng lauric acid: 40% min Khối lượng riêng: 1.10 g/ml	Chai 250 ml	1			
	Tổng cộng:											

Ghi chú: Báo giá cần ghi chi tiết các nội dung về Hiệu lực của báo giá; Chất lượng hàng hóa; Thời gian, địa điểm giao hàng; Bảo hành hàng hóa và các điều kiện khác (nếu có).

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN CÔNG TY